



“Tác động bởi Thánh Thần”

Thư của Viện Phụ Tổng Quyền Dòng Xitô dịp lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống 2020

Anh chị em rất thân yêu,

Cho dù trong nhiều quốc gia đã mở ra một giai đoạn tái lập đời sống xã hội, văn hoá và kinh tế bị đứt đoạn từ bao tuần nay vì dịch Coronavirus, một tình trạng bất an và giảm thiểu những liên hệ nhân bản còn tồn tại và sẽ theo đuổi chúng ta trong một thời gian dài. Tuy sông giam hãm ở Roma từ hơn hai tháng nay, ngoại trừ những lúc cầu nguyện hiệp thông với mọi người, tôi luôn luôn suy niệm về ý nghĩa của kinh nghiệm sống này, về cái nó lấy đi, về cái nó cho, về cái nó đòi hỏi chúng ta. Trong hai lá thư trước, tôi đã tìm cách chia sẻ với anh chị em điều suy niệm này, và giờ đây tôi bị thúc đẩy một lần nữa trong khuôn khổ lá thư truyền thống dịp lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Tôi ý thức điều này là chúng ta khát vọng, hiện tại hơn bao giờ hết, một cái gì mới mẻ mà chỉ có Thánh Linh mới có thể sáng tạo và ban cho ; Thánh Vịnh 104 (103) đã diễn tả : « Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới, là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt đất này »(Tv 104, 30).

Trong bức thư đầu tiên - « *Hãy dừng lại và nhận biết ta là Thiên Chúa* » - tôi nhận ra rằng giai đoạn chúng ta đang sống đòi hỏi chúng ta phải dừng lại và nhận thức rằng Thiên Chúa là ý nghĩa thực sự và sự viên mãn của đời sống chúng ta. Trong bức thư Phục Sinh - *Sự Cứu Độ đang hiện diện* - tôi dựa vào hình ảnh cuộc du hành trong sa mạc nơi mà chân trời xa xăm không chỉ hướng đi mà chỉ có sự hiện diện của Thiên Chúa trong đám mây. Tôi tự hỏi : chúng ta có để cho sự hiện diện của Thiên Chúa dẫn dắt chúng ta hay không? Và tôi đã nhắc lại cùng với đức giáo hoàng Phan-xi-cô là sự hiện diện đó là Chúa Kitô phục sinh đang sống với chúng ta. Khi chúng ta, sống thân thuộc với Người, thật gần gũi với Người trong lời Chúa, trong những bí tích, trong tình hiệp thông huynh đệ, trong sự đón tiếp kẻ khó nghèo, con đường mở ra dưới chân chúng ta đi và chúng ta có thể loan báo cho thế giới niềm hy vọng ơn cứu độ.

Một sự chờ đợi mới mẻ

Nhưng bằng cách nào những điều trên sẽ được thực hiện sau cuộc « Vượt qua » của sự Sống Lại?

Biến cố Phục Sinh của Đức Giê-su không chỉ thay đổi câu trả lời cho sự chờ đợi của chúng ta, mà cả chính sự chờ đợi nữa. Đức Giê-su phục sinh là một thực tế, nó thay đổi hình thức của sự chờ đợi và ước nguyện của chúng ta cũng như kỳ vọng là hoàn cảnh khó khăn mà chúng ta đang sống sẽ được giải quyết trên mọi bình diện.

Khởi đầu của Công vụ Tông Đồ diễn tả môi trường sống mới của chúng ta từ Phục Sinh : « Người lại còn dùng nhiều cách để chứng tỏ cho các ông thấy là người vẫn sống sau khi đã chịu khổ hình : trong bốn mươi ngày, Người đã hiện ra nói chuyện với các ông về Nước Thiên Chúa. Một hôm, đang khi dùng bữa với các Tông Đồ, Đức Giê-su truyền cho các ông không được rời khỏi Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở lại mà chờ đợi điều Chúa Cha đã hứa, “điều mà anh em đã nghe Thầy nói tới, đó là : ông Gio-an thì làm phép rửa bằng nước, còn anh em, thì trong ít ngày nữa sẽ chịu phép rửa trong Thánh Thần.” »(Cv 1,3-5)

Thời điểm của Giáo hội là thời điểm Chúa Kitô sống giữa chúng ta và nói chuyện với chúng ta về Nước Thiên Chúa. Chúa Giê-su vẫn tiếp tục cuộc đàm thoại với chúng ta ở bàn tiệc hiệp thông thánh thể và tình huynh đệ, trung tâm sống động của mọi cộng đoàn Kitô hữu. Chính trong bối cảnh trên mà Chúa Kitô yêu cầu chúng ta « chờ đợi điều Chúa Cha đã hứa », đó là « được chịu phép rửa trong Thánh Thần », nghĩa là từ cõi chết qua sự sống bởi ơn Đấng Bào Chữa. Thánh Linh được ban cho chúng ta để vượt qua sự chết, sự tội và sự sợ hãi tới cuộc sống mới mà Chúa Phục Sinh muốn truyền cho chúng ta.

Sự phục hưng này mà chúng ta phải luôn luôn chờ đợi không đến trong tương lai mà là đặc sủng ban xuống từ trời, chứ không phải do công lao của chúng ta. Đức Giê-su đã cắt nghĩa điều này ở khởi đầu Công vụ Tông Đồ : « Anh em không cần biết thời giờ và kỳ hạn Chúa Cha đã toàn quyền sắp đặt, nhưng anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái đất. » (Cv 1,7-8)

Chúng ta không biết khi nào và bằng cách nào Nước Thiên Chúa, sự Cứu Chuộc thế giới trong Đấng Kitô được thực hiện. Nhưng chúng ta biết chắc một điều là Nước Trời đến trong ơn sủng Chúa Thánh Thần biến đổi chúng ta thành nhân chứng của Chúa Kitô phục sinh.

Chúa Giê-su yêu cầu các môn đệ sống trong vị thế chờ đợi và khẩn cầu Chúa Thánh Thần. Cho dù khép kín trong nhà như chúng ta hiện nay, Chúa Giê-su yêu cầu như vậy không phải vì sợ nguy hiểm rình rập các môn đệ ngoài Phòng Xen, mà để các ông đối phó với sức mạnh của Thánh Linh. Tình yêu Thiên Chúa là sức mạnh của Thánh Linh.

Đó là điều mới mẻ mà chúng ta phải luôn luôn chờ đợi, khẩn cầu và đón nhận. Không có gì mới mẻ hơn là viễn tượng tôn xưng Chúa Kitô không sợ hãi với sự thúc đẩy và hỗ trợ của chính Đấng Tình Yêu Thiên Chúa.

Thần khí Đấng Phục Sinh

Tất cả màu nhiệm Phục Sinh được tóm tắt và mặc khải khi Chúa Giê-su, buổi chiều ngày thứ nhất trong tuần xuất hiện trước các môn đệ ở Phòng Xen, « khi các cửa đều đóng kín » và, thổi hơi vào các ông, Người nói : « Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần » (Gn 20,22).

Chúa Giê-su Đấng Chịu Khổ hình trên thập giá là Đấng đã chiến thắng cái chết và tội lỗi. Người là Đấng Hằng Sống khi Người cho xem những vết thương ở tay và cạnh sườn. Người nói « Bình an cho anh em ! » Sự hiện diện của Người là hoà bình của Thiên Chúa cho nhân loại, sự bình an này không chỉ vào nơi mà sự sợ hãi giam hãm chúng ta, mà còn nhập vào những con tim sợ sệt và buồn nản, những con tim không thể tin là Thiên Chúa luôn luôn cò thể chiến thắng cái chết và sự dữ, chia rẽ và chiến tranh, khinh mệ và thù hận làm ngạt thở nhân loại. Đó là lý do tại sao tim chúng ta tràn ngập niềm vui khi Chúa Kitô phục sinh: « Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. » (Gn 20,20b)

Nhưng Chúa Kitô không chỉ hài lòng hiện diện trước mặt chúng ta, Người muốn sống trong chúng ta để làm sinh động đời sống Thần Linh mà Người đòi chia sẻ với Chúa Cha : « Người thổi hơi vào các ông và bảo : “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần » (Gn 20,20).Ơn sủng này không giới hạn ở quyền tha tội của các tông đồ (c. 23) mà còn muốn gặp gỡ để giúp mỗi người tái sinh. Thật vậy, Chúa Giê-su lập lại hành động của Thiên Chúa thổi sinh khí vào A-đam thời nguyên thủy : « lấy bụi từ đất nặn ra con người, thổi sinh khí vào lỗ mũi, và con người trở nên một sinh vật. » (St 2,7)

Phục Sinh sẽ chỉ là một biến cố vô sinh trong quá khứ nếu chúng ta không biết luôn luôn đón nhận Đấng Phục Sinh để Người làm cho chúng ta tái sinh bởi thần khí Chúa Thánh Thần. Sự mới mẻ trong đời sống chúng ta, trong đời sống của Giáo hội và thế giới, hoàn toàn tùy thuộc vào cách chúng ta đón nhận, trên bình diện cá nhân và cộng đoàn, Chúa Khổ-hình-trên-thập giá, hiện thật và sống động trước mặt chúng ta, Đấng cho chúng ta “vô ngần vô hạn” (Gn 3,34) Sinh khí duy nhất có khả năng làm sinh động trong chúng ta và mọi người nhân loại mới, nhân loại thiên tử và huynh đệ mục đích của sự sáng tạo con người.

Chúng ta thường có ảo tưởng có thể đón nhận theo tiêu chuẩn và tư lợi riêng, thần khí vô hạn mà Chúa Kitô cho chúng ta. Trong Tân ước người ta gặp nhiều thí dụ những cá nhân hoặc cộng đoàn đã đối xử với ơn sủng Thánh Thần một cách đối trá, kiêu ngạo, chênh mảng và nhỏ nhặt, và như vậy đã chọn cái chết thay vì sự sống (x. Mt 12,31-32 ; Cv 5,3 ; Cv 8,18-20 ; Ep 4, 30 ; 1 Tx 5,19).

Chúng ta cần để cho Ơn Thánh vô tận này nói rộng, ngay cả phá vỡ tiêu chuẩn đón nhận của chúng ta, nghĩa là con tim và đời sống chúng ta. Nhưng đây cũng là đặc sủng, cũng như trái tim vô nhiễm của Đức Đồng Trinh được đào luyện bởi đặc sủng Thiên Chúa để hoàn toàn đón nhận tác phẩm của Thánh Thần trong Ngôi Lời Nhập Thể.

Cũng như chúng ta luôn luôn cần hít thở để sống, chúng ta luôn luôn cần tác dụng của ơn Thánh. Đấng Phục Sinh luôn luôn sống trong Giáo hội và trong tim chúng ta để ban ơn Thánh Linh để mỗi giây phút chúng ta có thể đón nhận cuộc sống mới từ Người. Những

sinh hoạt nào của đời đan tu mà làm nổi bật cách sống thực hành kitô hữu, chúng ta có thể tiếp thu và sống như hít thở liên tục ơn của Thánh Thần mà Đấng Phục Sinh thổi vào chúng ta.

Trước khi ra đi, thánh An-tôn trong Sa mạc, tổ phụ các đan sĩ, khuyên các môn đệ rằng : « Anh em hãy luôn luôn hít thở Đấng Kitô! » (Thánh Atha-na-si-ô, *Cuộc đời An-tôn*, 91,3). Chúng ta có thể sống lời mời gọi cầu nguyện liên tục khi nghĩ rằng chúng ta được kêu gọi luôn luôn hít thở thần khí Đấng Kitô, thần khí truyền sự sống, tình yêu, sự khôn ngoan của Người, nghĩa là ơn sủng của Thánh Thần, Chúa ban sự sống.

Một đời sống thật sự mới

Trong cơn khủng hoảng đại dịch hiện thời, tất cả chúng ta đều nói : « Không còn gì giống như ngày trước nữa ». Nhưng mọi người tự hỏi làm sao thế giới này khởi hành trở lại khi mà tất cả đều ngừng một cách bất ngờ. Người ta cần một cái gì mới. Nhưng ai có thể định nghĩa nó? Ai biết nó? Sự đổi mới nào xã hội, kinh tế, văn hoá và giáo dục cần? Sự đổi mới nào Giáo hội cần cho sứ vụ của mình trong thế giới và lịch sử? Trong giai đoạn hiện tại, nhiều các nhân, gia đình và cộng đoàn đã trải qua những kinh nghiệm sống xâu xa, nguy kịch và, đôi khi rất đau đớn. Một cách nào đó, chúng ta đã tiếp xúc với bệnh tật, cái chết, sự bất an và nỗi sợ hãi. Dù muốn hay không chúng sẽ là đồng hành của chúng ta. Sự đổi mới tâm và đời nào mới thích ứng với kinh nghiệm sống trên? Sự đổi mới nào phù hợp có thể phát xuất ra từ đó?

Chúng ta thừa biết là tình trạng xã hội có thể thay đổi nhanh chóng, nhưng thay đổi con tim còn khó khăn hơn. Nhưng nếu con tim không thay đổi, tất cả những thay đổi khác, dù là thay đổi thời đại, cũng vô sinh. Những thay đổi trong lịch trong lịch sử mà không đi kèm với sự hoán cải lương tâm và tự do chỉ là những thay đổi địa chất trong đó con người mất đi khuynh hướng và phẩm giá làm chủ thể của vũ trụ, và bị hạ bệ bởi những biến cố ngoại tại như những cơn khủng long thời tiền sử.

Nhưng nếu con tim không tự thay đổi cũng như khó thay đổi bởi ảnh hưởng những yếu tố ngoại tại, làm sao nó có thể tự đổi mới? Chúng ta cần một cái gì mới mặc dù không đến từ chúng ta, nhưng lại gặp gỡ chúng ta ở nội tâm.

Cảnh cuối trong Phúc âm của thánh Gioan đánh động tôi một cách mới mẻ vì cảnh đó bắt đầu với sự « trở về đời sống bình thường ». Sau sự đảo lộn lớn lao gây ra bởi cuộc gặp gỡ Chúa Giê-su, cuộc sống chia xẻ với Người, cuộc tử nạn và sự phục sinh của người, bảy môn đệ dường như trở lại đời sống ngày trước : « Ông Si-môn Phê-rô, ông Tô-ma gọi là Đi-đy-mô, ông Na-tha-na-en người Ca-na miền Ga-li-lê, các người con ông Dê-bê-đê và hai môn đệ khác nữa, tất cả đang ở với nhau. Ông Si-môn Phê-rô nói với các ông : “Tôi đi đánh cá đây.” Các ông đáp : “Chúng tôi cùng đi với anh.” Rồi mọi người ra đi, lên thuyền, nhưng đem ấy họ không bắt được gì cả. » (Ga 21,2-3)

Làm sao cò thể như vậy! Với những gì đã xảy ra, các tông đồ lại bắt đầu sống như thể biến cố Chúa Kitô không thay đổi gì cả! Vậy thì không có gì làm lay chuyển cái tầm thường của đời sống con người hay sao? Người ta thật sự không thể sống một đời sống mới hay sao?

Tuy nhiên Thánh Gio-an, trong cảnh Phúc âm nói trên, đã cho chúng ta thấy rõ ràng trong mọi hoàn cảnh và điều kiện, yếu tố đổi mới thực sự của cuộc sống chúng ta. Trước hết chúng ta phải ý thức là sự đổi mới không do chúng ta. Sự mới mẻ không thể đến tự con người. Để tự mình, con người chỉ có thể để ra những thực tế suy đồi, khép kín, già cỗi ngay từ lúc phát hiện. Nhưng nhất là cảnh Phúc âm trên giúp chúng ta hiểu là sự đổi mới mà chúng ta cần không phải là cảnh huống thay đổi, cũng không phải là chúng ta tự thay đổi. Sự mới mẻ chỉ có thể và luôn luôn là sự hiện diện của Đấng Kitô Phục Sinh. Nếu chúng ta cần ngọn gió mới để thay đổi và tái lập hướng đi của con thuyền chúng ta, ngọn gió này chỉ có thể là Sinh khí mà Đấng Phục Sinh truyền cho chúng ta biểu lộ trong cái nhìn, lời nói và yêu thương của Người. Lúc đầu, chúng ta không nhận ra sự hiện diện này, chúng ta coi nó như không đáng kể trong cuộc sống hàng ngày. Chúng ta đánh cá suốt đêm mà không bắt được gì cả, và Lời Chúa Kitô gọi chúng ta từ bờ hồ đối với chúng ta không quan trọng, vô hiệu quả cho cuộc sống. Chúng ta không thật sự chờ đợi một sự mới mẻ. Nhưng sự hiện diện, lời nói và tình yêu của Người cho cuộc sống phi nhiêu dồi dào của chúng ta dần dần thấm nhập và đổi mới hoàn cảnh của chúng ta ngay trước khi chúng ta tỉnh tưởng điều đó. Một sự mới mẻ làm chúng ta ngạc nhiên bởi không chờ đợi cũng như không khẩn cầu. Chỉ sau khi được mẻ cá kỳ diệu một trong những tông đồ, « môn đệ được Đức Giê-su thương mến » mới nhận ra nguồn thay đổi của đời sống các ông : « Chúa đó! » (Ga 21,7)

Khi một đứa trẻ ngạc nhiên trước một kỳ thú, cậu tự nhiên há to miệng, hít một hơi dài và nhanh làm nở hai lá phổi. Như thế cậu bị một luồng gió mạnh quạt vào. Tôi tưởng tượng thánh Gio-an kêu lên « Chúa đó! » trong tình trạng tương tự. Ông chất đầy hai buồng phổi và trái tim thần khí của Đấng Phục Sinh, và câu tuyên ngôn đầy tình yêu sự hiện diện của Chúa Giê-su đã « phát ra » và lan tràn ơn thánh này khi ông làm chứng cho các môn đệ và môi trường chung quanh.

« Chúa đó! » : Tiếng kêu như mặt trời mọc một buổi sáng buồn tẻ và tất cả đầy ánh sáng và vẻ đẹp. Thế giới đổi mới bởi những người nhận ra Đức Kitô.

Chỉ bằng cách này mà đời sống mới thật sự và luôn luôn đổi mới. Không phải bởi sáng kiến riêng, dự tính, kỹ thuật, sách lược hoặc cách mạng do con người nghĩ ra mà là để sự bất ngờ của Đấng Phục Sinh xâm nhập chúng ta và bằng sự hiện diện, lời nói, ánh mắt, tình yêu, thổi ơn Thánh Linh vào đời sống đơn điệu và vô sinh của chúng ta.

Đấng Phục Sinh nghèo đói

Nhưng cảnh Phúc âm trên còn đòi hỏi chúng ta một sự để ý tế nhị hơn. Dưới hình thức nào Chúa Giê-su xuất hiện trước các môn đệ? Chúng ta có thể không nhận thấy rằng Chúa Giê-su hiện ra như một người nghèo đói ăn : « Nay các chú, không còn gì ăn ư? » (Ga 21,5a) Đức Chúa vinh quang hiện diện như một người ăn mày đói ăn thấp hèn.

Các môn đệ không có gì để cho, ngay cả một câu trả lời thân thiện : « Các ông trả lời : “Không có gì cả!” » (Ga 21, 5b). Người nghèo làm phiền khi họ xin xỏ ; và nếu chúng ta thấy không có gì để cho, chúng ta cho họ cảm thấy như thể là lỗi của họ.

Đức Giê-su xuất hiện như một kẻ nghèo xin những kẻ nghèo khác giúp đỡ. Tuy nhiên, ông Phê-rô và các đồng bạn vẫn chưa lãnh hội rằng khi Người xin như vậy, trước khi dạy chúng ta cách cho, Người dạy chúng ta cách xin. Người biết các ông không có gì để ăn, cho các ông và cho Người, nhưng chính vì vậy, Người muốn các ông hiệp ý với Người để cầu xin tất cả nơi Chúa Cha. Khi Người ra lệnh cho các ông thả lưới phía hữu con thuyền, chắc chắn Người làm điều đó trong khi xin Chúa Cha « của ăn hàng ngày », và Chúa Cha đáp lại tức khắc, vô chùng, đến nỗi với bảy người các ông mới vất vả đem được lên lưới đầy cá (x. Ga 21,6).

Chính bằng cách này Chúa Kitô dạy chúng ta cầu xin Thánh Linh, cầu xin tình yêu. Một thời gian ngắn sau đó, Chúa Giê-su lại xuất hiện như một người nghèo khiêm tốn ăn mà không những của ăn, mà cả tình yêu, và lại xin đúng người môn đệ đã thiếu xót tình yêu đối với Người và đã chối bỏ Người : « Anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có mến thầy hơn các anh em này không? » (Ga 21,5)

Chúa Kitô dạy chúng ta rằng sự khó nghèo mà chúng ta chấp nhận chia sẻ với Người mở cho chúng ta ơn sủng của Chúa Cha, Chúa Thánh Thần. Ơn sủng tình yêu của Chúa Kitô là mẻ cá diệu kỳ mà chúng ta luôn luôn có thể cầu xin và đón nhận, vô chùng, nơi nguồn mạch vô tận của Chúa Ba Ngôi Chí Thánh.

Chúa Phục Sinh dạy chúng ta chấp nhận khó nghèo của chúng ta trước sự nghèo khó của Người. Sự nghèo khó của Người là của chúng ta, sự nghèo khó mà Người gánh vác khi làm người và chịu chết trên Thập Giá. Chúa coi là nhu cầu của Người tất cả những nhu cầu của chúng ta về của ăn, giúp đỡ và chăm sóc. Nhưng nhất là nhu cầu được yêu thương.

Khám phá sự hiện diện của Chúa Kitô trong nhu cầu của chúng ta khiến chúng ta lưu ý tới nhu cầu của mọi người. Chúng ta khám phá rằng trong sự khó nghèo của chúng ta và của anh chị em chúng ta Đức Kitô hiện diện, kêu gọi, chờ đợi. Để khi đáp lại nhu cầu được lưu ý, được yêu thương của tha nhân, chúng ta có thể bất ngờ gặp gỡ Đấng Phục Sinh, mở toang mắt và kêu lên : « Đó là Chúa! »

Thánh Biển Đức đòi hỏi chúng ta tiếp đón khách đến đan viện như vậy : « Với người nghèo và khách hành hương, ta phải hết sức ân cần đón tiếp, vì chính trong họ mà ta đón tiếp Chúa Kitô hơn hết. » (LB 53,15)

Có gì mới mẻ và lớn lao trong đời sống cá nhân, cộng đoàn, Giáo hội và thế giới hơn là đặc sủng được đón tiếp Chúa Kitô, được đón tiếp Người mật thiết hơn, thật sự hơn trong sự khó nghèo của người anh em, gần hay xa, đang kêu gọi chúng ta?

Sự giàu có của kẻ nghèo

Chúng ta không phải lo lắng có cái mà chúng ta cần để cho. Tấm lòng đón tiếp Chúa Giê-su nghèo khó trong người nghèo cho dù chúng ta cũng nghèo là cái kho mà Chúa Thánh Thần muốn đổ đầy ơn sủng và tình yêu. Phép lạ là đây : ơn Thiên Chúa trong bàn tay trống không và con tim khốn khổ.

Thánh Phê-rô, sau lễ Hiện Xuống, sống như Chúa Giê-su : như một người nghèo ăn xin tất cả và nhận lãnh tất cả nơi Chúa Cha. Ông sống hiệp nhất với sự nghèo khó của Chúa Kitô, Người đáp lại kẻ nghèo bằng sự tràn đầy Ơn Thánh Thiên Chúa. Ông Phê-rô vì vậy nói với người ăn mày tật nguyền ở Cửa Đẹp của Đền Thờ : « “Vàng bạc thì tôi không có ; nhưng cái gì tôi có, tôi cho anh đây : nhân danh Đức Giê-su Kitô người Na-da-rét, anh đứng dậy mà đi!” Rồi ông nắm chặt lấy tay mặt anh, kéo anh trỗi dậy. »(Cv 3,6-7)

Khó nghèo biết bao, giàu có chừng nào! Ông Phê-rô không có gì cả mà lại cho tất cả! Cho Chúa Kitô, Đấng chữa lành và cho phép bước đi trong đời sống mới, không phải là thiếu rộng lượng đối với ông Phê-rô hơn là nếu ông có nhiều vàng bạc. Ông Phê-rô biết rằng mình có thể cho nhiều hơn là vàng bạc. Bởi vậy sự khó nghèo của ông là kho tàng quý báu nhất bởi trong đó ông có Đấng Phục Sinh. Và bàn tay không, không có gì để cho, được tự do để làm trỗi dậy Người không thể bước đi một mình, bằng cách truyền sức mạnh của Đấng Cứu Chuộc.

Chúng ta cũng vậy, đàn sĩ nam nữ, chúng ta phải coi chừng, đừng để rơi vào tình trạng chỉ cần cho « vàng bạc » là đủ, nghĩa là những giá trị nhân bản dù là những giá trị vật chất, trí thức hoặc tinh thần, trong khi chúng ta luôn luôn có thể cho Đấng Kitô và quyền lực cứu rỗi của Người. Chúng ta có Chúa Giê-su để cho thế giới : chúng ta còn muốn cho gì hơn? Nhưng nhiều khi chúng ta là những người đầu tiên không biết đánh giá trị ơn sủng Chúa Giê-su cho chúng ta : con người Chúa, sự hiện diện và tình yêu của Người. Nếu chúng ta không ý thức được giá trị vô biên của ơn Chúa Giê-su ban, chúng ta chỉ còn khả năng cho vàng bạc, những thứ này, so với Chúa Kitô, còn kém hơn cả rơm rạ.

Ông Phê-rô nói : « Nhân danh Đức Giê-su Kitô người Na-da-rét, anh đứng dậy mà đi! » Kho tàng mà ông Phê-rô có và cho, kho tàng của Giáo Hội, kho tàng của Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô đó là Chúa Giê-su «. người Na-da-rét » : Đức Giê-su nghèo khó, ôn hoà, khiêm tốn con của bà Ma-ria và ông Giu-se. Còn chúng ta, chúng ta có kho tàng này không? Chúng ta có Chúa Giê-su trong cuộc sống thường nhật ở Na-da-rét, Chúa Giê-su của Ga-li-lê, Người mà, dù đã phục sinh, vẫn thích xuất hiện trước các môn đệ, nghèo và đơn giản như khi còn sống và làm việc trong nhà ông Giu-se thợ mộc hay không?

Sự nghèo khó tầm thường của Chúa Kitô là của cải lớn nhất của chúng ta. Điều này làm cho chúng ta trở thành hữu ích cho nhân loại, bởi cả thế giới không cần gì khác ngoài Người, Chúa nghèo của sự sống mà chỉ những người có tâm hồn nghèo khó mới có thể cho. Khi chúng ta cho đi Chúa Kitô với lòng khiêm tốn, chúng ta trở thành ơn sủng của Thiên Chúa.

Để Chúa Thánh Thần tác động và sử dụng

Đó là lý do tại sao sự nghèo khó tâm hồn, nơi Đức Đồng Trinh Mari-a vừa là Mẹ vừa là Đấng dạy dỗ chúng ta, là tác phẩm đổi mới hữu hiệu nhất.

Tôi nghĩ đến trường hợp thầy trợ tế Phi-líp-phê trong sách Công vụ Tông Đồ. Chúng ta đọc rằng sau khi rao giảng Tin Mừng và làm phép rửa cho vị quan người Ê-thi-óp, « Thần Khí Chúa đem ông Phi-líp-phê đi mất » để rồi « người ta gặp gặp lại ông ở Át-đốt. Ông loan báo Tin Mừng cho mọi thành thị ông đi qua, cho tới Xê-da-rê » (Cv 8,39-40). Ông Phi-líp-phê vâng lời Thánh Thần dễ dàng (x. Cv 8,26-30) đến nỗi Thánh Thần cảm thấy tự do « đem ông đi mất » và dẫn đưa ông từ vùng nọ đến vùng kia, từ sứ vụ này đến sứ vụ khác.

« Thánh Thần đem đi mất » nghĩa là gì? Đây không phải là sự xuất thần của môn đệ khỏi thực tế, mà là được trưng dụng để phục vụ Tin Mừng của Chúa Giê-su. Sự xuất thần của ông Phi-líp-phê có đầy đủ hình thức và chất lượng của dịch vụ, trợ tá vụ, sứ vụ, rao giảng Tin Mừng. Thánh Thần cất ông Phi-líp-phê khỏi những dự tính và công trình riêng để ông trở thành phụng sự viên cho chương trình và hoạt động của Thiên Chúa.

Ông Phi-líp-phê là một con người tự do bởi những gì ràng buộc và đè nặng đời sống đã bị cất đi. Ông như một chiếc lông mà gió của Thiên Chúa mang đi bất cứ nơi nào. Nếu Thánh Thần có thể đem ông từ con đường ở Ga-da tới Át-đốt, điều này có nghĩa là ông Phi-líp-phê không mang theo gì khác ngoài cá nhân ông. Ông thoát khỏi tất cả những gì cản trở Chúa Thánh Thần nhận chúng ta phục vụ Người ngay lập tức và không đắn đo.

Được tác động như vậy bởi Thánh Thần là một kinh nghiệm mà tất cả chúng ta đều được kêu gọi để sống, mỗi người tùy theo đặc ơn, đặc tính và hoàn cảnh ơn kêu gọi và sứ vụ của đời mình. Điều quan trọng là mỗi người cảm thấy liên hệ bởi sự Hiện Xuống của Thánh Thần, trở thành thành viên sống động của Giáo Hội, của Cơ Thể Chúa Kitô dưới dạng Dân Chúa.

Nhiều cá nhân và cộng đoàn chúng nhận trong những tháng gần đây đã trải qua một kinh nghiệm quý báu, kinh nghiệm lột bỏ điều thừa thãi trên mọi bình diện, và tập trung vào điều cốt yếu, kinh nghiệm này đã giải thoát họ khỏi những gánh nặng và những dự tính vô ích lợi. Chúng ta muốn bây giờ tiếp tục hành trình với sự tự do sẵn sàng trong phục vụ mà Thần Khí Chúa Giê-su mỗi giây phút muốn tác động chúng ta.

Chúng ta hãy tương trợ lẫn nhau, bằng lời cầu nguyện, bằng sự chia sẻ trong tình huynh đệ chứng từ và sự xửa sai, để trở thành trong thế giới như những phấn hoa mà thần khí Đấng Phục Sinh phân tán để làm trái đất phì nhiêu hầu đem lại hoa quả mùa xuân mới mà mọi người chờ đợi nhưng chỉ có Đấng Bầy Chữa mới có thể làm nảy mầm!



Thầy Mauro-Giuseppe Lepori Ocist